

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2021/HSST

Ngày: 14/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà: Ông Hoàng Xuân Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/HSST-QĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Trần Văn Đ và con bà Đoàn Thị H; Có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1978, có 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000); Tiền án: không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 17/3/2020 bị Chủ tịch UBND thị trấn M huyện K ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 06 tháng, chấp hành xong ngày 17/9/2020; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Phạm Quang Ph, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Ông Lê Thế K, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn N sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 24/12/2020, Trần Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 60L2-2845 đi từ tổ dân phố A, thị trấn M, huyện K ra khu vực cầu sắt thuộc xã N, huyện C gặp đối tượng tên G (chưa rõ nhân thân, lai lịch), mà P đã quen trước đó. Biết G là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy nên khi gặp nhau P đưa 150.000 đồng nhờ G mua giúp ma túy, loại Heroin. Sau khi nhận tiền, G bỏ đi và hẹn P đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn T, xã N chờ nhận ma túy. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, G đến nghĩa trang thôn T giao cho P 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, P cầm gói giấy bạc và tin tưởng đây là ma túy, loại Heroin nên P gói lại, cất vào túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. P đi đến đoạn đường bê tông bên cạnh công ty MJ Việt Nam thuộc thôn T, xã N, huyện C thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút phối hợp với công an xã N dừng xe kiểm tra, quá trình kiểm tra Công an phát hiện P đang tàng trữ 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất màu trắng nghi là Heroin được để trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc, 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng, 01 xe mô tô BKS 60L2-2845. Sau đó, Công an huyện Cư Jút lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất màu trắng nghi là ma túy loại Heroin được P để trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc, tang vật được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Văn P, Phạm Quang Ph, Nguyễn Văn N Lê Thế K và dấu tròn đỏ của Công an xã N; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng bằng thủy tinh để trong túi quần Jean phía trước bên phải P đang mặc, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Văn P, Phạm Quang Ph, Nguyễn Văn N, Lê Thế K và dấu tròn đỏ của Công an xã N; 01 xe mô tô biển kiểm soát 60L2-2845, nhãn hiệu LIFAN.

Tại bản kết luận giám định số 189 ngày 29 tháng 12 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1997 gam; là Heroine. Mẫu vật còn lại sau giám định khối lượng là 0,1326 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 20/CTr-VKS ngày 31/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 15 (Mười năm) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 24/12/2020).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1326 gam. Chất rắn màu trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước(4x6)cm để vào 01 bì thư có kích thước (12x22)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 189/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông. 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng bằng thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Văn P, Phạm Quang Ph, Nguyễn Văn N, Lê Thế K và dấu tròn đỏ của Công an xã N.

Trà chị Phạm Thị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 60L2-2845, nhãn hiệu LIFAN, là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 20 đến BL 23); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 24), kết luận giám định (BL 07), lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, tại đoạn đường bê tông bên cạnh công ty MJ Việt Nam thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Trần Văn P đã có hành vi cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải 0,1997 gam ma túy; là Heroine nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc cất giữ trái phép Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...;

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5gam;*”

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Đối với người đàn ông tên G có hành vi bán ma túy trái phép cho Trần Văn P tại khu vực cầu sắt, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tách hành vi của người đàn ông trên để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại UBND xã M, huyện K thể hiện bị cáo không có tài sản để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:* Cần tịch thu tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1326 gam. Chất rắn màu trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đồ có kích thước(4x6)cm để vào 01 bì thư có kích thước (12x22) cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 189/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện CưJut và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng bằng thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Văn P, Phạm Quang Ph, Nguyễn Văn N, Lê Thế K và dấu tròn đỏ của Công an xã N.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 60L2-2845, nhãn hiệu LIFAN, 2845 là tài sản của chị Phạm Thị N, ngày 24/12/2020 P tự ý lấy xe đi mua ma túy chị N không biết nên cần trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị N.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 24/12/2020).

2. *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong bì thư hoàn lại cơ quan trung cầu sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1326 gam. Chất rắn màu trắng trên được đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm để vào 01 bì thư có kích thước (12x22)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 189/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;

01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng bằng thủy tinh, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trần Văn P, Phạm Quang Ph, Nguyễn Văn N, Lê Thế K và dấu tròn đỏ của Công an xã N.

- Trả chị Phạm Thị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 60L2-2845, nhãn hiệu LIFAN.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;

(Đã ký và đóng dấu)

- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

Lộc Thị Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

